

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THẠC SĨ
ĐỊNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 4151 /QĐ-HVBC TT-ĐT ngày 13 /12/2015 của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền)

Ngành : **Chủ nghĩa xã hội khoa học (Scientific Socialism)**

Mã ngành : **60 22 03 08**

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu tổng quát

Đào tạo thạc sĩ Chủ nghĩa xã hội khoa học nhằm cung cấp nguồn nhân lực trình độ sau đại học, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có khả năng làm chủ hệ thống tri thức lý luận và thực tiễn về Chủ nghĩa xã hội khoa học để phát hiện và giải quyết các vấn đề thực tiễn trong giảng dạy, nghiên cứu về chủ nghĩa xã hội khoa học và thực hiện các nhiệm vụ chính trị xã hội khác.

1.2. Mục tiêu cụ thể

1.2.1. Kiến thức

Trang bị cho người học hệ thống tri thức nâng cao về CNXH KH qua nghiên cứu cập nhật những vấn đề chính trị- xã hội của thế giới hiện đại, của Việt Nam ở mức độ chuyên sâu, nâng cao theo yêu cầu của bậc học sau đại học; những tri thức thực tiễn gắn liền với các chuyên đề chủ nghĩa xã hội khoa học nhằm giúp người học có năng lực phân tích đúng đắn đối với quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam và thế giới.

1.2.2. Kỹ năng :

Đảm bảo cung cấp cho người học những kỹ năng của một thạc sĩ chuyên ngành Chủ nghĩa xã hội khoa học:

- Có năng lực trình độ và kỹ năng, phương pháp giảng dạy bậc đại học chuyên ngành chủ nghĩa xã hội khoa học, có khả năng tiếp tục hoàn thành và nâng cao trình độ lên bậc tiến sĩ chuyên ngành.

- Có kỹ năng phân tích, nhận diện và vận dụng hiểu biết lý luận, phương pháp luận khoa học để xác định, lựa chọn, đề xuất vấn đề nghiên cứu và thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học, biên soạn đề cương môn học, bài giảng, giáo trình môn học, công bố kết quả nghiên cứu, hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học.

- Có khả năng tổ chức thực hiện và bảo vệ về mặt tư tưởng lý luận các đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, đấu tranh chống quan điểm sai trái của các thế lực thù địch.

1.2.3. Thái độ

- Có đạo đức công dân tốt, tận tụy với nghề nghiệp chuyên môn và tổ chức nơi công tác; có ý thức tổ chức, kỷ luật tự giác, có lối sống trung thực, đoàn kết và tôn trọng tập thể; có tinh thần phê bình và tự phê bình.

- Có bản lĩnh và tác phong nghề nghiệp chuẩn mực; có tinh thần quyết đoán và thẳng thắn bày tỏ chính kiến, có bản lĩnh chấp nhận và vượt qua những khó khăn, thử thách trong công việc cũng như nhiệm vụ được giao.

- Có thái độ tôn trọng và quan tâm đến mọi người, có uy tín trong tập thể làm việc, luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trước cộng đồng, có thái độ ứng xử xã hội đúng yêu cầu của một đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức có trình độ học vấn thạc sĩ.

1.3. Vị trí công tác sau khi tốt nghiệp

- Giảng dạy môn CNXHKKH cho các trường đại học, cao đẳng và trung cấp.

- Giảng dạy môn CNXHKKH ở hệ thống các trường Chính trị, trung tâm giáo dục chính trị của các tỉnh thành và các địa phương trong cả nước.

- Nghiên cứu tại các viện nghiên cứu chính trị, triết học, CNXH KH.

- Công tác tại các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan Đảng từ cấp trung ương tới địa phương trong hệ thống chính trị (hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân, tuyên giáo, Đảng ủy, Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ...).

2. Yêu cầu đối với người dự tuyển

Thí sinh dự thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Chủ nghĩa xã hội khoa học phải thỏa mãn các điều kiện sau:

2.1. Điều kiện về văn bằng:

- Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành Chủ nghĩa xã hội khoa học.

- Có bằng tốt nghiệp đại học ngành Triết, khác chuyên ngành đào tạo phải có Chứng nhận hoàn thành các môn học bổ sung kiến thức tương đương trình độ cử nhân Chủ nghĩa xã hội khoa học do Học viện Báo chí và Tuyên truyền cấp với các môn học sau đây:

1. Lịch sử tư tưởng xã hội chủ nghĩa (3 tín chỉ)
2. Lịch sử tư tưởng Việt Nam (3 tín chỉ)
3. Lịch sử phong trào cộng sản và công nhân quốc tế (2 tín chỉ)

- Có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần như: Lịch sử, Ngôn ngữ học, Văn học, Văn hóa học, Quản lý văn hóa, Quản lý thể dục thể thao... phải có Chứng nhận hoàn thành các môn học bổ sung kiến thức tương đương trình độ cử nhân Chủ nghĩa xã hội khoa học do Học viện Báo chí và Tuyên truyền cấp với các môn học sau

1. Lịch sử tư tưởng xã hội chủ nghĩa (3 tín chỉ)
2. Lịch sử tư tưởng Việt Nam (3 tín chỉ)
3. Lịch sử phong trào cộng sản và công nhân quốc tế (2 tín chỉ)
4. Lịch sử triết học và lịch sử triết học Mác - Lênin (4 tín chỉ)
5. Chủ nghĩa xã hội khoa học nâng cao (3 tín chỉ)

2.2. Điều kiện về thâm niên công tác:

- Người có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành Chủ nghĩa xã hội khoa học loại Khá trở lên được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp. Trường hợp bằng tốt nghiệp xếp loại khác phải có ít nhất 1 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực chuyên môn đăng kí dự thi, kể từ ngày có quyết định tiếp nhận công tác đến ngày nộp hồ sơ dự thi.

- Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành phù hợp, ngành gần với chuyên ngành Chủ nghĩa xã hội khoa học phải có ít nhất 1 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực chuyên môn đăng kí dự thi, kể từ ngày có quyết định tiếp nhận công tác đến ngày nộp hồ sơ dự thi.

2.3. Điều kiện về sức khỏe: Đủ sức khoẻ để học tập và công tác (có chứng nhận sức khỏe của Bệnh viện đa khoa).

2.4. Điều kiện về hồ sơ: Nộp hồ sơ đầy đủ, đúng mẫu và đúng thời hạn quy định của Học viện.

2.5. Thí sinh là người nước ngoài: xét tuyển theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Môn thi tuyển sinh

Người dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Chủ nghĩa xã hội khoa học phải tham dự kỳ thi tuyển sinh do Học viện Báo chí và Tuyên truyền tổ chức gồm các môn quy định như sau :

- **Môn chủ chốt:** *Lịch sử tư tưởng Xã hội chủ nghĩa*

- **Môn chuyên ngành:** *Chủ nghĩa xã hội khoa học chuyên ngành*

- **Môn Ngoại ngữ.**

Miễn thi môn Ngoại ngữ: đối với thí sinh thuộc một trong các trường hợp sau:

+ Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;

+ Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng;

+ Có bằng tốt nghiệp đại học chính quy ngành ngôn ngữ nước ngoài;

+ Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ từ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi, do các đơn vị cấp chứng chỉ được quy định dưới đây:

TT	Ngoại ngữ	Chứng chỉ đạt yêu cầu tối thiểu		Đơn vị cấp chứng chỉ
1	Tiếng Anh	IELTS	4.5	- British Council (BC) - International Development Program (IDP)
		TOEIC	450	- British Council (BC)
		Cambridge Exam	PET	- Educational Testing Service (ETS)
		BEC	Preliminary	- International Development Program (IDP)
		BULATS	40	- IIG
		CEFR	B1	- Học viện Báo chí và Tuyên truyền - Đại học Ngoại ngữ - ĐHQGHN - Đại học Hà Nội
2	Tiếng Nga	TRKI	Cấp độ 1	Trung tâm Khoa học và Văn hóa Nga tại Hà Nội (The Russian centre of science and culture in Hanoi)

3	Tiếng Pháp	- DELF - TCF niveau	- B1 - Cấp độ 3	Trung tâm Nghiên cứu Sư phạm quốc tế (Centre International d'Etudes Pedagogiques – CIEP)
4	Tiếng Trung Quốc	HSK	Cấp độ 3	- Văn phòng Hán ngữ đối ngoại Trung Quốc (Han Ban) - Ủy ban Khảo thí trình độ Hán ngữ quốc gia (The National Committee for the Test of Proficiency in Chinese)
5	Tiếng Đức	- ZD	B1	Ủy ban giáo dục phổ thông Đức tại nước ngoài (ZfA)
6	Tiếng Nhật	JLPT	Cấp độ N4	Quỹ Giao lưu quốc tế Nhật Bản (Japan Foundation)

Trong trường hợp cần thiết, Giám đốc Học viện sẽ thành lập Hội đồng kiểm tra năng lực ngoại ngữ của các thí sinh, học viên đã có chứng chỉ. Kết quả kiểm tra sẽ được sử dụng làm kết quả chính thức để xét miễn thi đầu vào, đầu ra về ngoại ngữ tại Học viện.

- Thí sinh không thuộc diện miễn thi môn Ngoại ngữ phải tham dự kỳ kiểm tra trình độ ngoại ngữ môn Tiếng Anh. Đề thi môn Tiếng Anh trình độ A2 (bỏ phần thi nghe hiểu và thi nói) theo dạng thức đề B1 khung Châu Âu áp dụng cho đào tạo trình độ thạc sĩ.

4. Điều kiện tốt nghiệp

Học viên được xét công nhận tốt nghiệp và được cấp bằng thạc sĩ ngành Chủ nghĩa xã hội khoa học nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- Hoàn thành chương trình đào tạo, có điểm trung bình chung các học phần trong chương trình đào tạo đạt từ 5,5 trở lên (theo thang điểm 10) hoặc điểm C trở lên (theo thang điểm chữ);
- Đạt trình độ ngoại ngữ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương;
- Điểm luận văn đạt từ 5,5 trở lên;
- Đã nộp luận văn được hội đồng đánh giá đạt yêu cầu trở lên, có xác nhận của người hướng dẫn và chủ tịch hội đồng về việc luận văn đã được chỉnh sửa theo kết luận của hội đồng;
- Chấp hành tốt nội quy, quy chế đào tạo của Học viện, không bị truy cứu trách nhiệm hình sự và không trong thời gian bị kỷ luật đình chỉ học tập; không bị tố cáo theo quy định của pháp luật về nội dung khoa học trong luận văn.

5. Nội dung chương trình

Thời gian đào tạo: 2 năm.

Tổng số tín chỉ phải tích lũy: 60 tín chỉ.

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Phân bổ thời lượng		Học phần tiên quyết
				Lý thuyết	Thực hành	
5.1. Khối kiến thức chung			14			
1	CHTM01001	Triết học	4,0	3,5	0,5	
2	CHTG01002	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học	2,0	1,5	0,5	
3	CHCT01003	Chính trị học nâng cao	2,0	1,5	0,5	

4	CHNN01004	Ngoại ngữ	6,0	5,0	1,0	
5,2, Khối kiến thức cơ sở ngành			9			
5,2,1, Cơ sở ngành bắt buộc			6			
5	CHCN02001	Tư tưởng xã hội chủ nghĩa trong thời đại ngày nay	3,0	2,0	1,0	
6	CHCN02002	Toàn cầu hóa và phong trào cách mạng thế giới hiện nay	3,0	2,0	1,0	
5,2,2, Cơ sở ngành tự chọn			3/9			
7	CHKT02010	Những vấn đề kinh tế - chính trị trong giai đoạn hiện nay	3,0	2,0	1,0	
8	CHCN02003	Trí thức trong thời đại kinh tế tri thức	3,0	2,0	1,0	
9	CHTM02010	Triết học Phương Tây hiện đại (một số trường phái và tác giả tiêu biểu)	3,0	2,0	1,0	CHTM01001
5,3, Khối kiến thức chuyên ngành			22			
5,3,1, Chuyên ngành bắt buộc			16			
10	CHCN03001	Học thuyết sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trong giai đoạn hiện nay	3,0	2,0	1,0	
11	CHCN03002	Học thuyết cách mạng xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn hiện nay	3,0	2,0	1,0	
12	CHCN03003	Học thuyết dân chủ xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn hiện nay	3,0	2,0	1,0	
13	CHCN03004	Tác phẩm tiêu biểu Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội khoa học	2,0	1,5	0,5	
14	CHCN03005	Nguồn nhân lực chất lượng cao trong thời đại kinh tế tri thức	2,0	1,5	0,5	
15	CHCN03006	Chủ nghĩa xã hội khoa học về dân tộc, tôn giáo ở Việt Nam	3,0	2,0	1,0	
5,3,2, Chuyên ngành tự chọn			6/18			
16	CHCN03007	Chủ nghĩa xã hội hiện thực - thực trạng và triển vọng	3,0	2,0	1,0	
17	CHCN03008	Vấn đề nông nghiệp, nông dân, nông thôn trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam	3,0	2,0	1,0	

18	CHCN03009	Chủ nghĩa xã hội khoa học về bình đẳng giới và vấn đề bình đẳng giới ở Việt Nam,	3,0	2,0	1,0	
19	CHCN03010	Nhận thức của Đảng Cộng sản Việt Nam về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam	3,0	2,0	1,0	
20	CHCN03011	Lý luận về nhà nước và xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam	3,0	2,0	1,0	
21	CHCN03012	Tăng trưởng kinh tế với công bằng và tiến bộ xã hội ở Việt Nam	3,0	2,0	1,0	
5,4, Luận văn			15			
Tổng			60			

GIÁM ĐỐC

Đã ký

PGS, TS, Trương Ngọc Nam